



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/MARS VN/2024

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MARS VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 161 đường Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 02835214000

Fax: 02838228594

Email: nhat.ho.thi.khanh@effem.com

Mã số doanh nghiệp: 0314898754

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: KẼO SING-GUM DOUBLEMINT HƯƠNG BẠC HÀ

2. Thành phần: Đường, chất gum nền, si rô glucose, chất làm dày (INS 1401), chất nhũ hóa (INS 322(i)), hương liệu bạc hà tự nhiên, giống tự nhiên và nhân tạo, tinh dầu bạc hà (0,28%), chất làm ẩm (INS 422), chất tạo ngọt tổng hợp (INS 951, INS 950), chất chống oxy hóa (INS 321).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng. NSX: 18 tháng trước hạn sử dụng. HSD: Xem trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh: 2,9 g/gói; 116 g (40 gói x 9 g)/bịch, 58,4 g/ hũ, 350 g (6 hũ x 58,4 g)/khay

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì nhựa, hũ kín tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, bên ngoài là bịch/khay giấy. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất bởi: Mars Philippines Inc

Địa chỉ: Marcos Highway, Sitio Putting Bato, Brgy. Inarawan, Antipolo City, Philippines

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

1. Chỉ tiêu vi sinh vật: Áp dụng theo Quyết định 46/2007/QĐ-BYT Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm (đối với chỉ tiêu vi sinh vật Mục 6.5 bảng 2): Quy định giới hạn cho phép vi sinh vật trong ngũ cốc và sản phẩm ngũ cốc (dùng trực tiếp, không qua xử lý nhiệt trước khi sử dụng).

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	Cfu/g	10 ⁴
2	Coliforms	Cfu/g	10
3	Escherichia coli	MPN/g	3
4	Staphylococcus aureus	Cfu/g	10
5	Clostridium Perfringens	Cfu/g	10
6	Bacillus Cereus	Cfu/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	Cfu/g	10 ²

2. Chỉ tiêu kim loại nặng: QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,5
3	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05
4	Arsen (As)	mg/kg	1,0

3. Hàm lượng độc tố nấm mốc, hóa chất không mong muốn (hóa chất bảo vệ thực vật, hóa chất khác) tuân theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 30 tháng 01 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

Bùi Thị Thanh Huyền
Tổng Giám Đốc



NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM

Tên sản phẩm:

KEO SING-GIM DOUBLEMINT HƯƠNG BẠC HÀ

1. Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

Công ty TNHH Mars Việt Nam

Số 161 đường Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

2. Xuất xứ: Philippines

Sản xuất bởi:

Địa chỉ: Marcos Highway, Sitio Putting Bato, Brgy. Inarawan, Antipolo City, Philippines

3. NSX: 18 tháng trước HSD; hoặc **NSX:** xem trên bao bì.

4. HSD: xem trên bao bì

5. Khối lượng tịnh: 2,9 g/gói; 116 g (40 gói x 9 g)/bịch, 58,4 g/ hũ, 350 g (6 hũ x 58,4 g)/khay

6. Thành phần: Đường, chất gum nền, si rô glucose, chất làm dày (INS 1401), chất nhũ hóa (INS 322(i)), hương liệu bạc hà tự nhiên, giống tự nhiên và nhân tạo, tinh dầu bạc hà (0,28%), chất làm ẩm (INS 422), chất tạo ngọt tổng hợp (INS 951, INS 950), chất chống oxy hóa (INS 321).

7. Thông tin cảnh báo: Có chứa Phenylalanine, có chứa đậu nành (Lecithin). Sử dụng quá mức có thể gây tác dụng nhuận tràng; có chứa Acesulfame Potassium chất tạo ngọt không dinh dưỡng được cho phép; phụ gia thực phẩm có nguồn gốc thực vật hoặc tổng hợp.

8. Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp.

9. Bảo quản: Nơi khô mát, tránh ánh nắng.

10. Thông tin dinh dưỡng tính trên khẩu phần 2,9 g: Năng lượng: 9 kcal, Carbohydrate: 2,3 g, Đường tổng: 2,1 g, Chất đạm: 0 g, Chất béo tổng: 0,12 g, Chất béo bão hòa: 0,1 g, Natri 0,03 mg.

NHÃN 2,9 g



NHÃN SẢN PHẨM

XUẤT XỨ: PHILIPPINES. **SẢN XUẤT BỞI:** MARS PHILIPPINES INC., ĐỊA CHỈ: MARCOS HIGHWAY, SITIO PUTING BATO, BRGY. INARAWAN, ANTIPOLLO CITY, PHILIPPINES. **THƯƠNG NHÃN NHẬP KHẨU VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CLNH:** CÔNG TY TNHH MARS VIỆT NAM, SỐ 161 ĐƯỜNG ĐỒNG KHÔI, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM. **HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:** DÙNG TRỰC TIẾP. **BẢO QUẢN:** NƠI KHÔ MÁT, TRÁNH ÁNH NẮNG. **HSD:** 18 THÁNG TRƯỚC HSD. **HSD:** XEM TRÊN BAO BÌ.

KẸO SING-GUM DOUBLEMINT HƯƠNG BẠC HÀ

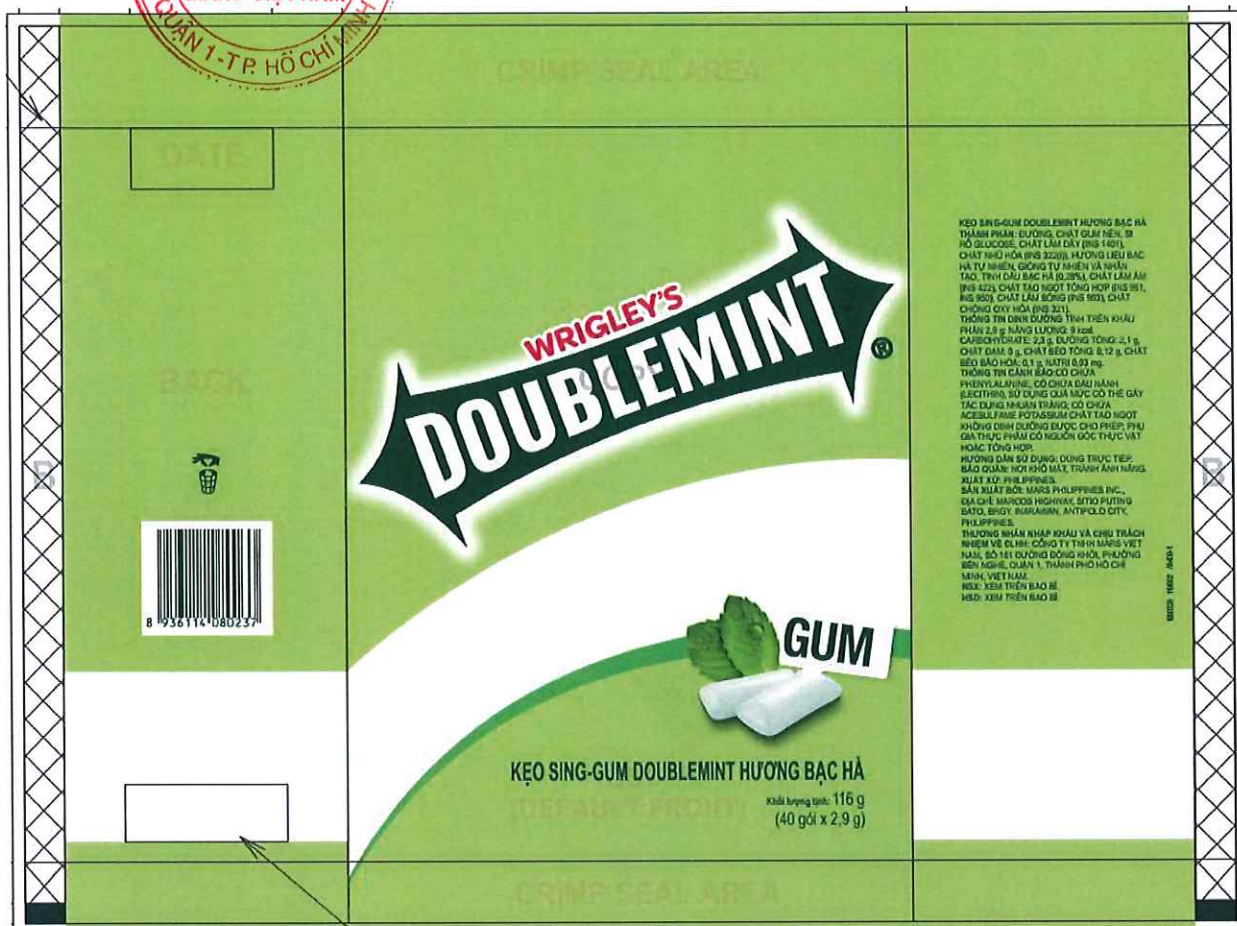


THÀNH PHẦN: BƯÔNG, CHẤT GUM NÈN, SI RÔ GLUCOSE, CHẤT LẮM DÂY (INS 1401), CHẤT NHÔ HÓA (INS 3220), HƯƠNG LIỆU BẠC HÀ TỰ NHIÊN, GIỐNG TỰ NHIÊN VÀ NHÂN TẠO, TÍNH DẦU BẠC HÀ (0,28%), CHẤT LẮM ẤM (INS 422), CHẤT TẠO NGỌT TỔNG HỢP (INS 951, INS 950), CHẤT LẮM BÓNG (INS 903), CHẤT CHỐNG OXY HÓA (INS 321). **THÔNG TIN DINH DƯỠNG TÍNH TRÊN KHẤU PHẦN 2,9 g:** NĂNG LƯỢNG: 9 kcal, CARBOHYDRATE: 2,3 g, BƯÔNG TỔNG: 2,1 g, CHẤT ĐẠM: 0 g, CHẤT BÉO TỔNG: 0,12 g, CHẤT BÉO BẢO HÓA: 0,1 g, NATRI 0,03 mg. **THÔNG TIN CẢNH BÁO:** CÓ CHỨA PHENYLALANINE, CÓ CHỨA BẦU NÀNH (LECITHIN), BỔ DỤNG QUÁ MỨC CÓ THỂ GÂY TÁC DỤNG NHUẬN TRẮNG; CÓ CHỨA ACESULFAME POTASSIUM CHẤT TẠO NGỌT KHÔNG DINH DƯỠNG ĐƯỢC CHO PHÉP; PHỤ GIA THỰC PHẨM CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT HOẶC TỔNG HỢP.

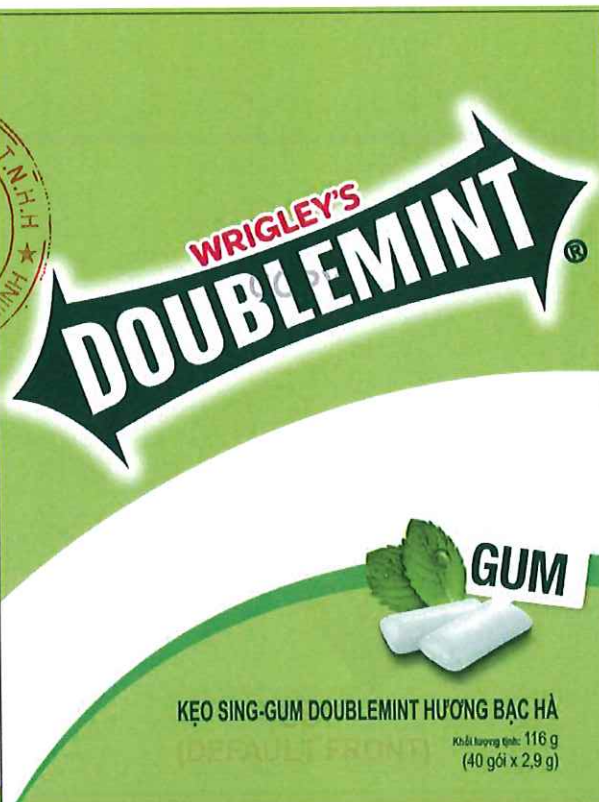
1580425 119862 5318-4



NHÂN 116g



KẸO SING-GUM DOUBLEMINT HƯƠNG BẠC HÀ
THÀNH PHẦN: ĐƯỜNG, CHẤT GUM NÉN, SI
RÔ GLUCOSE, CHẤT LẮM DẪY (INS 1401),
CHẤT TẠO HÓA (INS 3220), HƯƠNG LIÊU BẠC
HÀ TỰ NHIÊN, GIỐNG TỰ NHIÊN VÀ NHƯN
TẠO, TÍNH DẦU BẠC HÀ (0,3%), CHẤT LẮM LẮM
INS 422, CHẤT TẠO TÍNH TÍNH HỢP (INS 981,
INS 982), CHẤT LẮM BÔNG (INS 983), CHẤT
CHỐNG OXY HÓA (INS 321),
THÔNG TIN DINH DƯỠNG TÍNH TIỀN KHẨU
PHẦN 2,8 g NĂNG LƯỢNG: 9 kcal
CARBOHYDRATE: 2,3 g ĐƯỜNG TỔNG: 2,1 g
CHẤT BẮC: 0,1 g, CHẤT BÉO TỔNG: 0,12 g, CHẤT
BÉO BẮC HỒN: 0,1 g, NÁTRI: 0,03 mg
THÔNG TIN CẢNH BÁO CÒ CHỨA
PHENYLALANINE, CÓ CHỨA DẦU HẠNH
(ELECTRIN), SỬ DỤNG QUẢ MỰC CÓ THỂ GÂY
TÁC DỤNG NHUẬN TRẮNG, CÓ CHỨA
ACEBULFAME POTASSIUM CHẤT TẠO NGỌT
KHÔNG DINH DƯỠNG ĐƯỢC CHỈ PHÉP, PHỤ
GIÁ THỰC PHẨM CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT
HOẶC TỔNG HỢP.
HƯƠNG DẦU SỬ DỤNG: DÙNG TRỰC TIẾP.
BẢO QUẢN: NƠI KHÔ MÁT, TRÁNH ÁNH NẮNG.
XUẤT XỨ: PHILIPPINES.
SẢN XUẤT BỞI: MARS PHILIPPINES INC.,
ĐẠ CHẾ: MANCOS HIGHWAY, SITIO PUTUNG
BATO, BUSTI, SURABAYA, ANTIPOLO CITY,
PHILIPPINES.
THƯƠNG NHÃN NHẬP KHẨU VÀ CHIU TRÁCH
NHIỆM VỀ ELIM: CÔNG TY TNHH MARS VIỆT
NAM, SỐ 161 DƯỜNG ĐÔNG HỒI, PHƯỜNG
BẾN NGHỆ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH, VIỆT NAM.
NHÊ: XEM TRÊN BAO BÌ
HSD: XEM TRÊN BAO BÌ



KÉO SING-GUM DOUBLEMINT HƯƠNG BẠC HÀ

THÀNH PHẦN: ĐƯỜNG, CHẤT GUM NỀN, SI RÔ GLUCOSE, CHẤT LẮM DÂY (INS 1401), CHẤT NHũ HỎA (INS 322(i)), HƯƠNG LIỆU BẠC HÀ TỰ NHIÊN, GIỐNG TỰ NHIÊN VÀ NHÂN TẠO, TINH DẦU BẠC HÀ (0.28%), CHẤT LẮM ẨM (INS 422), CHẤT TẠO NGỌT TỔNG HỢP (INS 951, INS 950), CHẤT LẮM BÔNG (INS 903), CHẤT CHỐNG OXY HÓA (INS 321).

THÔNG TIN DINH DƯỠNG TÍNH TRÊN KHẨU PHẦN 2,9 g: NĂNG LƯỢNG: 9 kcal, CARBOHYDRATE: 2,3 g, ĐƯỜNG TỔNG: 2,1 g, CHẤT ĐẠM: 0 g, CHẤT BÉO TỔNG: 0,12 g, CHẤT BÉO BẢO HÓA: 0,1 g, NATRI 0,03 mg.

THÔNG TIN CẢNH BÁO: CÓ CHỨA PHENYLALANINE, CÓ CHỨA ĐAU NÀNH (LECITHIN), SỬ DỤNG QUÁ MỨC CÓ THỂ GÂY TÁC DỤNG NHUẬN TRẮNG, CÓ CHỨA ACESULFAME POTASSIUM CHẤT TẠO NGỌT KHÔNG DINH DƯỠNG ĐƯỢC CHO PHÉP; PHỤ GIA THỰC PHẨM CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT HOẶC TỔNG HỢP.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: DÙNG TRỰC TIẾP.
BẢO QUẢN: NƠI KHÔ MÁT, TRÁNH ÁNH NẮNG.

XUẤT XỨ: PHILIPPINES.

SẢN XUẤT BỞI: MARS PHILIPPINES INC.,
ĐỊA CHỈ: MARCOS HIGHWAY, SITIO PUTING BATO, BRGY. INARAWAN, ANTIPOLLO CITY, PHILIPPINES.

THƯƠNG NHÃN NHẬP KHẨU VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CLHH: CÔNG TY TNHH MARS VIỆT NAM, SỐ 161 ĐƯỜNG ĐỒNG KHÔI, PHƯỜNG BẾN NGHÉ, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.

NSX: XEM TRÊN BAO BÌ.

HSD: XEM TRÊN BAO BÌ.

NHÃN 58,4 g



NHÃN 350 g

